

Số: 2339/QĐ-HV

Hà Nội, ngày 03 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Truyền thông đại chúng
trình độ thạc sĩ**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng học viện về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Nghị quyết số 191/NQ-HĐHV ngày 12/4/2025 về Điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 54/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-HV ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành Quy định xây dựng, cải tiến và phát triển chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng khoa Đa phương tiện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Truyền thông đại chúng trình độ thạc sĩ** của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (Chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phó Giám đốc Phụ trách Cơ sở Học viện tại Tp. Hồ Chí Minh, Chánh văn phòng, Trưởng các Phòng: Đào tạo, Giáo vụ, Chính trị & Công tác sinh viên, Tài chính kế toán, Quản lý KHCN&HTQT, Tổ chức cán bộ Lao động; Trưởng Trung tâm KT&ĐBCL, Trưởng các Khoa đào tạo 1 và 2, Trưởng Bộ môn Marketing, Trưởng khoa đào tạo sau đại học và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Ban Giám đốc HV;
- Lưu VT, ĐT (03).



PGS.TS Trần Quang Anh

**KHUNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH TRUYỀN THÔNG ĐẠI CHÚNG**
(Kèm theo Quyết định số 339/QĐ-HV ngày 03 tháng 08 năm 2026 của Giám đốc Học viện)

1. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tên ngành (tiếng Việt): **Truyền thông đại chúng**
- Tên ngành (tiếng Anh): **Mass Communication**
- Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
- Mã ngành: **8320105**
- Thời gian đào tạo: **1,5 - 02 năm**
- Hình thức đào tạo: **Chính quy**

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO (Program Objective – POs)

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Truyền thông đại chúng của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông nhằm đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội, tư duy phản biện và năng lực tự chủ trong hoạt động chuyên môn; có kiến thức nâng cao về lý thuyết truyền thông, công chúng và dư luận xã hội, phương pháp nghiên cứu, dữ liệu truyền thông, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong bối cảnh số hóa, toàn cầu hóa và nền tảng hóa truyền thông.

Chương trình giúp người học phát triển năng lực nghiên cứu ứng dụng, phân tích, hoạch định chiến lược, thiết kế, sản xuất, quản trị, triển khai và đánh giá các chương trình, chiến dịch, nội dung và đề án truyền thông đa nền tảng; có khả năng vận dụng dữ liệu, công nghệ số và AI một cách phù hợp, hiệu quả và có trách nhiệm; đáp ứng yêu cầu tham mưu, quản lý, nghiên cứu, tư vấn và triển khai truyền thông trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng nghề nghiệp trong nước và quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Chương trình đào tạo Thạc sĩ Truyền thông đại chúng của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông nhằm giúp người học đạt được các mục tiêu cụ thể sau:

PO1. Có nền tảng kiến thức nâng cao về lý thuyết truyền thông, công chúng, dư luận xã hội, truyền thông toàn cầu và bối cảnh văn hóa - xã hội để phân tích, đánh giá và phản biện các vấn đề truyền thông đương đại.

PO2. Có năng lực thiết kế và thực hiện nghiên cứu ứng dụng trong truyền thông; thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu truyền thông, dữ liệu công chúng và social listening; khai thác insight phục vụ hoạch định, triển khai và đánh giá hoạt động truyền thông dựa trên bằng chứng.

PO3. Có năng lực thiết kế, sản xuất, quản trị và đánh giá các chiến lược, chương trình, chiến dịch, nội dung và đề án truyền thông đa nền tảng phù hợp với mục tiêu của tổ chức, đặc điểm công chúng và bối cảnh thực tiễn.

PO4. Có năng lực ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong phân tích công chúng, sáng tạo nội dung, tối ưu quy trình vận hành, kiểm chứng thông tin, nhận diện rủi ro truyền thông và đề xuất giải pháp phù hợp trong môi trường truyền thông số.

PO5. Có ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội; có năng lực giao tiếp chuyên môn, phối hợp liên ngành, tự đánh giá, tự chủ, học tập suốt đời và thích ứng với sự thay đổi nhanh của môi trường truyền thông.

2.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Truyền thông đại chúng của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, học viên có thể đảm nhận các vị trí việc làm sau:

- Chuyên viên, chuyên gia, tư vấn viên về hoạch định, triển khai và đánh giá chiến lược, chương trình, chiến dịch và đề án truyền thông trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và tổ chức xã hội;
- Chuyên viên, chuyên gia phân tích dữ liệu truyền thông, dữ liệu công chúng, social listening, nghiên cứu insight và đánh giá hiệu quả truyền thông dựa trên bằng chứng;
- Chuyên viên, chuyên gia quản trị truyền thông số, truyền thông đa nền tảng, truyền thông thương hiệu, truyền thông nội bộ, truyền thông chính sách, truyền thông cộng đồng và truyền thông cho phát triển bền vững;
- Chuyên viên, chuyên gia quản trị nội dung, sáng tạo nội dung, storytelling đa nền tảng, quản trị sản xuất nội dung audio-video số và truyền thông thị giác số;
- Chuyên viên, chuyên gia quản trị khủng hoảng truyền thông, kiểm chứng thông tin, nhận diện truyền thông giả mạo, quản trị rủi ro truyền thông số và truyền thông có trách nhiệm;
- Chuyên viên, chuyên gia ứng dụng công nghệ số, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong phân tích công chúng, tối ưu hoạt động truyền thông, hỗ trợ sáng tạo nội dung và nâng cao hiệu quả vận hành truyền thông;
- Cán bộ nghiên cứu, giảng viên, trợ giảng bậc đại học, sau đại học hoặc cán bộ đào tạo trong các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu và phát triển liên quan đến lĩnh vực truyền thông;
- Cán bộ tham mưu, quản lý hoặc điều phối hoạt động truyền thông tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ và các tổ chức nghề nghiệp;
- Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc học cao hơn trong nước và quốc tế.

3. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (PLOs)

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Truyền thông đại chúng gồm 05 chuẩn đầu ra (Program Learning Outcomes - PLOs) và 10 chỉ báo đánh giá (Performance Indicators - PIs), cụ thể như sau:

PLO - Chuẩn đầu ra	Mức độ năng lực	PI - Chỉ báo đánh giá
PLO1: Vận dụng kiến thức nâng cao về lý thuyết truyền thông, công chúng và dư luận xã hội, bối cảnh văn hóa - xã hội, truyền thông toàn cầu và quá trình số hóa để phân tích, đánh giá và phân biện các vấn đề, chính sách, chiến lược và thực hành truyền thông trong các bối cảnh khác nhau.	C5	PI 1.1: Đánh giá được mức độ phù hợp và giá trị giải thích của các khung lý thuyết, cách tiếp cận đối với hiện tượng và vấn đề truyền thông phức tạp theo các tiêu chí xác định.
	P4 / A4	PI 1.2: Phối hợp thành thạo các phương pháp phân tích và bằng chứng khoa học để xây dựng và bảo vệ các lập luận phân biện, nhận định và khuyến nghị đối với chính sách, chiến lược và thực hành truyền thông.
PLO2: Phân tích và thực hiện được nghiên cứu ứng dụng trong truyền thông; thu thập, xử lý, phân tích và diễn giải dữ liệu truyền thông, dữ liệu công chúng và social listening để hình thành insight và bằng chứng phục vụ hoạch định, triển khai và đánh giá hoạt động truyền thông.	C4 / P4	PI 2.1: Phân tích bối cảnh và yêu cầu nghiên cứu/đánh giá để xác định vấn đề, xây dựng câu hỏi nghiên cứu; phối hợp thành thạo các phương pháp phù hợp trong xây dựng công cụ và kế hoạch thu thập dữ liệu khả thi.
	P4 / A4	PI 2.2: Phối hợp thành thạo các phương pháp và công cụ trong thu thập, xử lý, phân tích và diễn giải dữ liệu truyền thông; phân tích báo cáo insight và bảo vệ các khuyến nghị dựa trên bằng chứng phục vụ ra quyết định truyền thông.
PLO3: Thiết kế, tổ chức sản xuất, triển khai, điều phối và đánh giá được các chiến lược, chương trình, chiến dịch, nội dung và đề án truyền thông đa nền tảng phù hợp với mục tiêu tổ chức, đặc điểm công chúng và bối cảnh thực tiễn.	C6	PI 3.1: Xây dựng được đề xuất chiến lược/chương trình/đề án truyền thông có cấu trúc logic, mục tiêu rõ ràng, thông điệp phù hợp, công chúng và nền tảng được lựa chọn có căn cứ, cùng cơ sở lập luận thuyết phục.
	P4	PI 3.2: Phối hợp thành thạo các khâu sản xuất, triển khai, phân bổ nguồn lực, giám sát, đánh giá và điều chỉnh hoạt động truyền thông đa nền tảng trên cơ sở dữ liệu, phản hồi công chúng và mục tiêu tổ chức.

PLO - Chuẩn đầu ra	Mức độ năng lực	PI - Chỉ báo đánh giá
PLO4: Ứng dụng được công nghệ số, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong nghiên cứu công chúng, sáng tạo nội dung, tối ưu chiến lược, kiểm chứng thông tin, nhận diện và quản trị rủi ro truyền thông một cách phù hợp, hiệu quả và có trách nhiệm.	C5	PI 4.1: Đánh giá mức độ phù hợp, độ tin cậy và hiệu quả của các nền tảng số, công cụ dữ liệu, công cụ AI và quy trình kiểm chứng thông tin để lựa chọn giải pháp hỗ trợ phân tích, sáng tạo, phân phối, tối ưu hóa và đánh giá hoạt động truyền thông.
	P4	PI 4.2: Phối hợp thành thạo các công cụ, tiêu chí và quy trình chuyên môn để nhận diện, đánh giá và xây dựng biện pháp kiểm soát rủi ro liên quan đến AI, dữ liệu, quyền riêng tư, bản quyền, sai lệch thông tin và khủng hoảng truyền thông số.
PLO5: Áp dụng các chuẩn mực pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và nguyên tắc trách nhiệm xã hội trong hoạt động truyền thông; đồng thời thể hiện năng lực giao tiếp chuyên môn, hợp tác, phản tư, tự đánh giá và học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp trong môi trường truyền thông biến động nhanh.	A4/P4	PI 5.1: Tích hợp nhất quán các quy định pháp luật, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và nguyên tắc truyền thông có trách nhiệm vào đề xuất và triển khai hoạt động truyền thông, kể cả trong tình huống có xung đột lợi ích.
	P4 / A4	PI 5.2: Phối hợp hiệu quả trong môi trường chuyên môn, bảo đảm trách nhiệm, tôn trọng khác biệt và thực hiện mục tiêu chung.

(C: miền kiến thức; P: miền kỹ năng; A: miền thái độ; Các mức độ năng lực được xác định trên cơ sở tham chiếu Thang cấp độ tư duy Bloom)

4. MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Mục tiêu CĐR	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5
PLO1	x				
PLO2	x	x		x	
PLO3		x	x		x
PLO4		x	x	x	
PLO5				x	x